

Số: 833 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 17 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng,
trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;
Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ
quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại;
Xét Đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ,
thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;
Theo Báo cáo số 139/BC-TNMT ngày 07/5/2024 của Sở Tài nguyên và
Môi trường, thấy:

I. Nội dung khiếu nại:

Ông Vũ Hữu Ngừng khiếu nại các Quyết định của UBND huyện Lạng Giang: số 803/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 về việc thu hồi đất, số 804/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 về việc phê duyệt phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng (PABT, GPMB) (đợt 8) để thực hiện Dự án: Khu đô thị mới phía Đông thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang (viết tắt là Dự án), số 1279/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 804/QĐ-UBND về việc phê duyệt PABT, GPMB và Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc cưỡng chế thu hồi đất. Đề nghị giao cho gia đình ông 03 lô đất ở, mỗi lô với diện tích 120 m² tại vị trí khu dân cư thị trấn Vôi (không nhất trí với việc bố trí đất ở vị trí tại xã Xương Lâm).

Không đồng ý với Quyết định số 8921/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu:

Ngày 27/12/2023, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 8921/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú

tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu), trong đó có nội dung: “**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, được giải quyết như sau:

1. Việc Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Hữu Ngừng là đúng quy định của pháp luật. Giữ nguyên Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 và Quyết định số 8713/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Hữu Ngừng. Nội dung khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang là khiếu nại sai.

2. Việc hộ ông Vũ Hữu Ngừng đề nghị Nhà nước phải bố trí tái định cư cho gia đình ông 03 lô đất ở, mỗi lô 120m² thuộc địa bàn thị trấn Vôi (không nhất trí vị trí lô đất tái định cư tại xã Xương Lâm) là không có cơ sở để xem xét”.

Không nhất trí với giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang, ông Vũ Hữu Ngừng có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, đối thoại với công dân theo quy định; kết luận và đề xuất biện pháp giải quyết.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại:

1. Diễn biến vụ việc và giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang:

Ngày 28/8/2020, UBND huyện Lạng Giang có Thông báo số 40/TB-UBND, Kế hoạch số 35/KH-UBND về việc thu hồi đất, bồi thường GPMB để thực hiện Dự án.

Các ngày: 07/9/2020, 27/8/2021, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Quản lý trật tự giao thông, xây dựng, môi trường (sau đây viết tắt là Trung tâm PTQĐ) chủ trì, phối hợp với UBND thị trấn Vôi, Ủy ban MTTQ thị trấn Vôi và các tổ chức chính trị, xã hội, Tổ dân phố Toàn Mỹ tổ chức Hội nghị để triển khai Thông báo thu hồi đất và Kế hoạch thu hồi đất; đồng thời gửi thông báo thu hồi đất đến từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có đất và tài sản trên đất Nhà nước thu hồi, trong đó có hộ gia đình ông Vũ Hữu Ngừng.

Ngày 06/10/2021, hộ ông Vũ Hữu Ngừng có Tờ tự khai về đất, tài sản gắn liền với đất Nhà nước thu hồi để thực hiện Dự án, trong đó không thể hiện kê khai diện tích cụ thể bị thu hồi, nguồn gốc đất, loại đất, thời điểm sử dụng mà thể hiện kê khai như sau: “*Gia đình tự khai, có nhà ở, công trình sinh hoạt, cây trồng trên đất, hộ gia đình có ý kiến đề nghị kiểm kê tài sản theo số lượng thực tế*”.

Ngày 08/10/2021, Trung tâm PTQĐ phối hợp với UBND thị trấn Vôi, Tổ dân phố Toàn Mỹ và hộ ông Vũ Hữu Ngừng tổ chức lập Biên bản kiểm kê về đất và tài sản gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi để thực hiện Dự án đã ký

xác nhận, trong đó thể hiện: “*thửa số 144, tờ số 75, diện tích 915, 4m² bị thu hồi cả thửa và toàn bộ tài sản trên đất như: nhà ở cấp 4 loại 1, bán mái lợp tôn, sân lát gạch, các cây: Na, Mít, ...*”; không thể hiện nguồn gốc đất, thời điểm sử dụng cùng thời điểm tạo lập tài sản trên đất và cây trồng trên đất theo quy định.

Sau khi thực hiện kiểm kê hiện trạng đất và tài sản trên đất, Trung tâm PTQĐ đã lập dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ; đồng thời, niêm yết công khai tại Trụ sở UBND thị trấn Vôi và Nhà văn hoá tổ dân phố Toàn Mỹ.

Ngày 26/10/2021, Trung tâm PTQĐ phối hợp với UBND thị trấn Vôi, tổ dân phố Toàn Mỹ tổ chức lấy ý kiến về dự thảo phương án bồi thường, hỗ trợ đối với các ông, bà: Vũ Hữu Ngừng, Bạch Văn Định, Bạch Thị Cúc, Vũ Thị Mên, trong đó các hộ dân: “*đề nghị xem xét, vận dụng bồi thường là đất ở, diện tích theo hạn mức của thị trấn Vôi là 120 m²/hộ có thu tiền sử dụng đất theo quy định, bồi thường tài sản với đơn giá 100% theo đơn giá của UBND tỉnh quy định. Không đồng ý nhận đất tái định cư tại xã Yên Mỹ, Xương Lâm mà đề nghị nhận đất tái định cư tại thị trấn Vôi, ở vị trí nào cũng được. Hộ ông Ngừng có 02 hộ gia đình, 02 cặp vợ chồng đề nghị bố trí 02 lô đất tái định cư*”.

Hết thời gian niêm yết công khai, Trung tâm PTQĐ, UBND thị trấn Vôi đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND huyện Lạng Giang thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Ngày 02/3/2022, UBND huyện Lạng Giang có Tờ trình số 40/TTr-UBND gửi Thường trực Huyện uỷ xin ý kiến về việc lập hồ sơ thu hồi đất, hồ sơ PABT, GPMB khi Nhà nước thu hồi để thực hiện Dự án, trong đó có nội dung: “**hộ ông Vũ Hữu Ngừng:** Về nguồn gốc đất: Theo bản đồ và Sổ mục kê đất đai năm 1993 là các thửa đất:

- Một phần thửa số 246, tờ số 26 diện tích 97 m², chủ sử dụng đất ghi HTX - Hợp tác xã, hình thức sử dụng không ghi để trồng;

- Một phần thửa số 247, tờ số 26 diện tích 818,4 m² như sau: ngày 11/6/1995, ông Bạch Văn Cọng là bố vợ ông Ngừng ký biên bản đất giao thầu với xã Yên Mỹ (hiện nay là thị trấn Vôi) trong thửa đo bao chung 2.212 m², gia đình cung cấp 02 Phiếu thu: năm 1995 là 3.500.000 đồng - lý do nộp tiền thầu; năm 1996 là 500.000 đồng - lý do nộp tiền thầu; năm 2004 là 2.000.000 đồng - lý do nộp tiền thầu bãi (cho ông Cọng).

- Theo bản đồ bồi thường GPMB là thửa số 144, tờ số 75 diện tích 915,4 m² ký hiệu ODT.

....

Đề xuất giải quyết: Công nhận 120 m² đất ở/hộ để bồi thường, nguồn gốc sử dụng đất ở do lấn chiếm, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, thời điểm sử dụng đất vào mục đích để ở sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 theo quy định tại Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và phải nộp 100% tiền sử dụng đất theo quy định tại Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ”.

Ngày 08/3/2022, Thường trực Huyện uỷ có Thông báo số 155-TB/HU về thông báo kết luận tại hội nghị giao ban công tác tuần, trong đó thể hiện: **“1. Về phương án xử lý các khó khăn, vướng mắc dự án khu đô thị mới phía Đông, thị trấn Vôi:**

- Thường trực Huyện uỷ nhất trí với phương án đề xuất của UBND huyện về lập hồ sơ thu hồi đất, hồ sơ phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án khu đô thị mới phía Đông, thị trấn Vôi. Yêu cầu UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn thường xuyên nắm chắc tình hình, thiết lập chặt chẽ, đầy đủ hồ sơ, triển khai thực hiện theo đúng phương án”.

Ngày 30/3/2022, UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 746/QĐ-UBND phê duyệt giá đất cụ thể khi Nhà nước giao đất ở có thu tiền sử dụng đất đối với các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện bố trí tái định cư để thực hiện Dự án, trong đó thể hiện: **“Điều 1. Phê duyệt..., cụ thể như sau: Tổng số 12 lô đất (từ lô số 17 đến lô số 27 và lô số 30, thuộc phân lô N18; Đơn giá phê duyệt: 7.975.000 đồng/m²”.**

Cùng ngày 13/4/2022, UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 803/QĐ-UBND về việc thu hồi đất (đợt 8), Quyết định số 804/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (đợt 8) để thực hiện Dự án, trong đó: thu hồi hộ ông Vũ Hữu Ngừng thửa đất số 144, tờ số 75, diện tích 915,4m² (trong đó có: Đất ở tại đô thị 120 m² và đất trồng cây lâu năm 795,4 m²; kinh phí được bồi thường đất, tài sản gắn liền với đất với tổng số tiền **603.873.188** đồng (sau khi đã khấu trừ tiền sử dụng đất và khấu trừ tiền sử dụng đất ở tái định cư) và được bố trí 02 lô đất ở tái định cư thuộc Phân lô N18 từ lô số 17-27, diện tích mỗi lô là 85m² (theo Quy hoạch chi tiết xây dựng Khu đô thị mới phía Đông thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang (tỷ lệ 1/500)); đến nay hộ ông Ngừng chưa nhận tiền và 02 lô đất tái định cư.

Sau đó, UBND thị trấn Vôi đã nhiều lần phối hợp với Trung tâm PTQĐ đến tuyên truyền, vận động gia đình ông Ngừng thực hiện việc nhận tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB và bàn giao mặt bằng đối với diện tích nằm trong chỉ giới thu hồi thực hiện Dự án nhưng gia đình ông không đồng thuận mà có đơn khiếu nại gửi Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang, nội dung: khiếu nại Quyết định thu hồi đất, phê duyệt PABT, GPMB và đề nghị hỗ trợ chênh lệch giá bồi thường đất, tài sản cho gia đình.

Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang đã giao cho cơ quan chuyên môn kiểm tra, xem xét nội dung đơn của công dân, kết quả báo cáo và đề xuất biện pháp giải quyết gửi Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

Ngày 21/8/2023, UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 1279/QĐ-UBND điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 804/QĐ-UBND về việc phê duyệt PABT, GPMB và tái định cư (đợt 8), trong đó có nội dung: **“điều chỉnh, bổ sung số tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Vũ Hữu Ngừng 1.355.750.000 đồng, lý do không thực hiện khấu trừ tiền sử dụng đất tái định cư vào phương án bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Ngừng”.**

Do hộ ông Vũ Hữu Ngừng không nhận toàn bộ số tiền bồi thường, hỗ trợ nên Trung tâm PTQĐ đã gửi số tiền này vào Kho bạc Nhà nước theo quy định.

Ngày 28/7/2023, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 3898/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Hữu Ngừng để thực hiện Dự án. Sau đó, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang đã có các Quyết định số: 4787/QĐ-UBND ngày 21/8/2023; số 7985/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 và số 8713/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Hữu Ngừng, lý do tăng cường công tác vận động, thuyết phục hộ gia đình chấp hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất.

Do chưa được giải quyết khiếu nại, ông Ngừng đã có đơn gửi Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh uỷ, Ban Tiếp công dân Trung ương.

Chủ tịch UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh uỷ và Ban Tiếp công dân Trung ương đã chuyển đơn của công dân đến Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang để kiểm tra, làm rõ nội dung đơn, xem xét giải quyết theo quy định (các văn bản: số 4984/UBND-TCĐ ngày 30/8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, số 928-CV/BNCTU ngày 03/10/2023 của Ban Nội chính Tỉnh uỷ, số 4134/BTCDTW-XLD ngày 10/10/2023 của Ban tiếp công dân Trung ương, số 6602/UBND-TCĐ ngày 16/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh).

Ngày 18/10/2023, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang đã ban hành Thông báo thụ lý khiếu nại (số 270/TB-UBND) và ngày 27/10/2023, ban hành Quyết định giao xác minh nội dung khiếu nại của công dân (số 7937/QĐ-UBND).

Trên cơ sở Báo cáo của Tổ xác minh đơn, ngày 27/12/2023 Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 8921/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

2. Kết quả xác minh:

2.1. Làm việc với ông Vũ Hữu Ngừng, cho biết: diện tích 915,4 m² thuộc thửa đất số 144, tờ số 75 bản đồ phục vụ BTGPMB thực hiện Dự án, nguồn gốc trong đó có diện tích 818,4 m² đất do ông được bố vợ là ông Bạch Văn Cộng cho năm 1995, không giấy tờ, thuộc diện tích 2.212 m² đất ông Cộng nhận giao thầu ngày 11/6/1995 với UBND xã Yên Mỹ (nay sáp nhập là thị trấn Vôi) tại bãi Góc Găng, thôn Toàn Mỹ (có giấy tờ giao thầu và phiếu thu nộp tiền); còn diện tích khoảng 97 m² do gia đình ông tự ý sử dụng đất của Hợp tác xã, cạnh diện tích giao thầu này, không bị chính quyền địa phương ngăn chặn xử lý. Gia đình ông sử dụng diện tích đất này liên tục vào mục đích nông nghiệp cùng xây dựng nhà, các công trình khác trước thời điểm ngày 01/7/2014 để ở, ổn định, không có tranh chấp, chưa được Nhà nước công nhận, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng (CNQSD) đất ở hay đất nông nghiệp cho đến khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án.

Còn diện tích 1.393,6 m² (2.212 m² - 818,4 m²) thuộc diện tích 1.923,3 m², thửa số 143, tờ bản đồ số 75 bà Bạch Thị Cúc được tính toán bồi thường khi thực hiện Dự án (cùng quyết định thu hồi đất với ông Ngừng) nguồn gốc là đất giao thầu năm 1995 của ông Cộng nêu trên do bà Cúc nhận lại sử dụng từ ông Bạch Văn Chúc (con trai ông Cộng), không giấy tờ (trước đó ông Cộng cũng cho ông Chúc không có giấy tờ), sử dụng liên tục ổn định vào mục đích nông nghiệp như: trồng rau, cây cối; diện tích còn lại 529,7 m² (1.923,3 m² - 1.393,6 m²) có nguồn gốc do bà Cúc đã tự ý sử dụng diện tích đất của Hợp tác xã, trong quá trình sử dụng bà đã xây dựng nhà trên diện tích đất này trước thời điểm ngày 01/7/2014, không bị chính quyền địa phương ngăn chặn xử lý.

Ngoài các tài liệu để chứng minh quyền sử dụng đất cung cấp (bản photo, ông Ngừng có chữ ký từng trang): Biên bản đo giao thầu ngày 11/6/1995, các Phiếu thu ngày: 09/6/1995, 04/02/1996, 08/4/2004; gia đình ông Ngừng không có giấy tờ nào khác.

2.2. Theo UBND thị trấn Vôi, cho biết: về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất đối với diện tích đất 915,4 m² thuộc thửa đất số 144, tờ số 75 bản đồ phục vụ bồi thường GPMB cũng như diện tích 1.923,3 m² bà Bạch Thị Cúc được tính toán bồi thường khi thực hiện Dự án tại thửa số 143, tờ bản đồ số 75 cơ bản như ông Vũ Hữu Ngừng trình bày, trong đó chỉ có diện tích 2.212 m² có biên bản đo giao thầu cho bà Cúc năm 1995 và thu tiền thầu đất các năm: 1995, 1996, 2004. Bản đồ giải thửa năm 1993 kèm theo sổ mục kê đều thể hiện diện tích đất trên là của Hợp tác xã và thửa số 144 có giấy giao thầu cho ông Ngừng.

2.3. Kiểm tra các tài liệu do công dân cung cấp, thấy:

- Biên bản đo giao thầu ngày 11/6/1995, trong đó thể hiện: “*căn cứ hội nghị đấu thầu ngày 02/6/1995, vào hồi 8 giờ ngày 11/6/1995, chúng tôi gồm: ông Trần Thành cán bộ địa chính xã, Phạm Xuân Lâm cán bộ thuế xã, Tạ Bá Phùng bí thư chi bộ Toàn Mỹ, Nguyễn Văn Lan trưởng thôn Toàn Mỹ, Bạch Văn Cộng người trúng thầu. Tại khu vực ao (bãi): bãi gốc găng thôn Toàn Mỹ, xã Yên Mỹ, cụ thể: Chiều phía Đông: giáp Suối, chiều phía Tây: giáp mương và ruộng canh tác, chiều phía Nam giáp Suối, chiều phía Bắc giáp Suối. Tổng diện tích 2.212 m².*”

Biên bản đo giao trực tiếp các chiều và diện tích đã được phân định rõ ranh giới mọi người công nhận là đúng, yêu cầu ông Cộng sử dụng đúng ranh giới, đúng mục đích”.

- Phiếu thu ngày 09/6/1995, thể hiện: ông Bạch Văn Cộng nộp tiền thầu bãi gốc Găng: tiền cọc 900.000 đồng, nộp tiền 2.600.000 đồng, tổng số tiền 3.500.000 đồng.

- Phiếu thu ngày 04/02/1996, thể hiện: ông Cộng nộp tiền thầu bãi Găng số tiền 500.000 đồng.

- Phiếu thu ngày 08/4/2004, thể hiện: bà Nguyễn Thị Thom nộp số tiền thầu bãi (cho ông Cộng) 2.000.000 đồng.

Như vậy, các tài liệu trên đều chứng minh ông Bạch Văn Cộng (bố vợ ông Ngừng) đã được giao thầu với diện tích 2.212 m² năm 1995 tại bãi góc Găng, tổng nộp số tiền 6.000.000 đồng (trong đó bà Thom là vợ ông Bạch Văn Chúc - con ông Cộng nộp năm 2004 thay ông với số tiền 02 triệu đồng).

2.4. Kiểm tra bản đồ địa chính qua các thời kỳ, thấy:

** Đối với diện tích đất ông Ngừng đang đề nghị:*

- Theo tờ số 26 bản đồ giải thửa đo đạc năm 1993, diện tích đất 915,4 m² ông Ngừng đang đề nghị có phần diện tích 97 m² ông tự ý sử dụng thuộc thửa số 246, diện tích 246 m² và phần diện tích 818,4 m² thuộc thửa số 247, diện tích 2.212 m² (là thửa đất bố vợ ông nhận thầu năm 1995). Sổ mục kê kèm theo bản đồ thể hiện 02 thửa đất trên ghi chủ sử dụng đất đều là Hợp tác xã, nhưng chỉ thửa số 247 được giao thầu năm 1995 nêu trên (hiện tại UBND thị trấn không lưu tờ số 26 bản đồ giải thửa năm 1993 do trong quá trình lập hồ sơ thu hồi đất đã cho Trung tâm Quỹ đất mượn).

- Theo tờ số 75 bản đồ địa chính thị trấn Vôi đo đạc năm 2010 (phê duyệt năm 2012), diện tích 915,4 m² ông Ngừng đang đề nghị thuộc thửa số 144 (hiện UBND thị trấn không được bàn giao Sổ mục kê).

- Theo trích lục bản đồ phục vụ GPMB, diện tích đất ông Ngừng đang đề nghị thuộc thửa số 144, diện tích 915,4 m².

** Đối với diện tích đất bà Cúc được tính toán bồi thường:*

- Theo tờ số 26, bản đồ giải thửa đo đạc năm 1993, diện tích đất 1.923,3 m² bà Bạch Thị Cúc được bồi thường thuộc các thửa: số 247 diện tích 2.212 m² (là thửa đất ông Cộng là bố của bà nhận giao thầu năm 1995, không có nhà và công trình trên đất), số 246 diện tích 246 m², số 159 diện tích 284 m² (có nhà trên đất trước thời điểm năm 2010 khi đo đạc bản đồ địa chính), số 157 diện tích 24 m², số 156 diện tích 280 m². Sổ mục kê thể hiện toàn bộ các thửa đất trên ghi chủ sử dụng đất đều là Hợp tác xã, nhưng chỉ thửa số 247 được giao thầu năm 1995 nêu trên.

- Theo tờ số 75 bản đồ địa chính thị trấn Vôi đo đạc năm 2010 (phê duyệt năm 2012), diện tích 1.923,3 m² bà Bạch Thị Cúc được bồi thường thuộc thửa số 143 (hiện UBND thị trấn không được bàn giao Sổ mục kê).

- Theo trích lục bản đồ phục vụ GPMB, diện tích 1.923,3 m² bà Bạch Thị Cúc được bồi thường thuộc thửa số 143.

2.5. Kiểm tra hồ sơ thu hồi đất để thực hiện Dự án, thấy:

** Xem xét danh sách chủ sử dụng đất bị thu hồi (đợt 8) kèm theo Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND huyện Lạng Giang, cụ thể:*

- Thửa số 144, tờ số 75, diện tích 915,4 m² của hộ ông Vũ Hữu Ngừng trong đó: công nhận diện tích 120 m² là đất ở đô thị do lấn chiếm tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 và công nhận diện tích 795,43 m² là đất trồng cây lâu năm.

- Thửa số 143, tờ số 75, diện tích 1.923,3 m² của hộ bà Bạch Thị Cúc trong đó: công nhận diện tích 120 m² là đất ở đô thị do lấn chiếm tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, sử dụng sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 và công nhận diện tích 1.803,3 m² là đất trồng cây lâu năm.

* Xem xét phương án bồi thường GPMB (đợt 8) kèm theo Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND huyện Lạng Giang, cụ thể:

- Tại thửa đất số 144, tờ số 75, diện tích 915,4 m² của hộ ông Ngừng:

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất tổng số tiền: **722.284.600 đồng**: diện tích 120 m² (đất ở đô thị) x 4.700.000 đ/m² = 564.000.000 đồng; diện tích 795,4 m² (đất CLN) x 199.000 đồng/m² = 158.284.600 đồng. Như vậy, diện tích đất ở đô thị 120 m² có diện tích 97 m² thuộc thửa số 246, tờ số 26 do tự ý sử dụng sau khi nhận thầu năm 1995 và diện tích 23 m² (120 m² - 97 m²) đất thuộc thửa số 247, tờ số 26 (thuộc diện tích 2.212 m² nhận giao thầu năm 1995). Còn toàn bộ diện tích 795,4 m² bồi thường là đất CLN thuộc thửa số 247, tờ số 26 (thuộc diện tích đất 2.212 m² nhận giao thầu năm 1995).

+ Bồi thường, hỗ trợ về tài sản trên đất (tài sản hỗ trợ mức 80%, cây trồng bồi thường mức 100%) với tổng số tiền **1.195.938.588 đồng**.

+ Hỗ trợ di chuyển chỗ ở số tiền là **9.000.000 đồng**.

+ Hỗ trợ tiền thuê nhà ở (09 tháng với 09 khẩu) số tiền **32.400.000 đồng**.

+ Về tái định cư: 02 lô đất thuộc phân lô N18 của Dự án, phải nộp tiền sử dụng đất cho Nhà nước.

Như vậy, kinh phí bồi thường về đất, tài sản trên đất và hỗ trợ khác cho ông Ngừng (sau khi UBND huyện có Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 điều chỉnh, bổ sung) với tổng số tiền: **1.959.623.188 đồng** (*bằng chữ: một tỷ chín trăm năm mươi chín triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn một trăm tám mươi tám đồng*), trong đó có tổng diện tích **818,4 m²** (23 m² đất ở đô thị và 795,4 m² đất CLN) thuộc diện tích 2.212 m² do bố vợ ông Ngừng nhận thầu năm 1995, được tính toán bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất. Đến nay, ông Ngừng chưa nhận tiền và 02 lô đất tái định cư.

- Thửa số 143, tờ số 75, diện tích 1.923,3 m² của hộ bà Bạch Thị Cúc:

+ Bồi thường hỗ trợ về đất tổng số tiền: **922.856.700 đồng**, trong đó: diện tích 120 m² (đất ở đô thị) x 4.700.000 đ/m² = 564.000.000 đồng; diện tích 1.803,3 m² (đất CLN) x 199.000 đồng/m² = 358.856.700 đồng. Như vậy, diện tích 1.803,3 m² bồi thường là đất CLN, trong đó có diện tích **1.393,6 m²** (2.212 m² - 818,4 m²) thuộc thửa số 247, tờ số 26 là phần đất được giao thầu năm 1995 cho ông Bạch Văn Cộng - bố bà Cúc.

+ Bồi thường, hỗ trợ về tài sản trên đất (tài sản hỗ trợ mức 80%, cây trồng bồi thường mức 100%) với tổng số tiền **325.486.370 đồng**.

+ Hỗ trợ di chuyển chỗ ở số tiền là **4.500.000 đồng (01 hộ)**.

+ Hỗ trợ tiền thuê nhà ở (09 tháng với 03 khẩu) số tiền **10.800.000 đồng**.

+ Về tái định cư: 01 lô đất thuộc phân lô N18 của Dự án, phải nộp tiền sử dụng đất cho Nhà nước.

Như vậy, kinh phí bồi thường về đất, tài sản trên đất và hỗ trợ khác cho bà Cúc (sau khi trừ tiền sử dụng đất của 01 lô đất ở tái định cư) với tổng số tiền **585.768.070 đồng** (bằng chữ: *năm trăm tám mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn không trăm bảy mươi đồng*), trong đó có diện tích **1.393,6 m²** (2.212 m² - 818,4 m²) thuộc thửa số 247, tờ số 26 là phần đất được giao thầu năm 1995 cho ông Bạch Văn Cộng - bố bà Cúc, được tính toán bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất cho bà. Đến ngày 22/8/2023, bà Cúc đã nhận số tiền trên và 01 lô đất tái định cư (có biên bản giao nhận).

2.6. Hiện trạng sử dụng đất: Hiện nay, toàn bộ diện tích đất ông Ngừng đang đề nghị ông cùng con trai là Vũ Hữu Hưng đang quản lý, sử dụng có nhà, công trình khác và cây trồng trên đất; còn diện tích đất bà Cúc được bồi thường đã san lấp đất, do bà đã nhận tiền bồi thường GPMB và 01 lô đất tái định cư.

Ngày 04/4/2024, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 2297/QĐ-UBND về việc gia hạn quyết định cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại Tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi (lần 4).

Do xác định tình tiết vụ việc phức tạp, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang có đề xuất xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh nên ngày 08/4/2024, Tổ trưởng Tổ công tác theo Quyết định số 2621/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức buổi làm việc với Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang và các ngành liên quan. Tại buổi làm việc, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang đề xuất điều chỉnh quyết định thu hồi đất, phương án bồi thường GPMB đối với trường hợp hộ ông Ngừng và một số hộ dân khác, đã được Tổ trưởng Tổ công tác nhất trí và yêu cầu UBND huyện chịu trách nhiệm tính chính xác về nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất, loại đất thu hồi, phương án bồi thường.

Ngày 02/5/2024, UBND huyện Lạng Giang có Quyết định số 939/QĐ-UBND về việc điều chỉnh một phần các Quyết định của UBND huyện: số 803/QĐ-UBND, số 804/QĐ-UBND cùng ngày 13/4/2022, số 07/QĐ-UBND ngày 05/01/2023, số 956/QĐ-UBND ngày 29/6/2023, số 1279/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án, trong đó có nội dung: **“Điều 1. I. Điều chỉnh một phần tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND huyện, như sau:....**

2. Điều chỉnh loại đất 4.279,2 m² đã thu hồi tại Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 13/4/2022 từ “480,0 m² đất ở đô thị và 3.799,2 m² đất trồng cây lâu năm” thành “1.610,2 m² đất trồng cây lâu năm và 2.669,0 m² đất trồng cây lâu năm thuộc quỹ đất nông nghiệp công ích do UBND thị trấn Vôi quản lý, trong đó tại danh sách kèm theo thể hiện diện tích loại đất sau điều chỉnh: - Bà Bạch Thị Cúc bị thu hồi diện tích 1.923,3 m² thửa số 143 tờ số 75 có diện tích 528,3 m² đất trồng cây lâu năm, diện tích 1.395,0 m² đất công ích.

- Ông Vũ Hữu Ngừng bị thu hồi diện tích 915,4 m² thửa số 144, tờ số 75 có diện tích 131,4 m² đất trồng cây lâu năm, diện tích 784,0 m² đất công ích.

II. Điều chỉnh giảm kinh phí bồi thường, hỗ trợ; phương án bố trí tái định cư tại các Quyết định của UBND huyện: số 804/QĐ-UBND cùng ngày 13/4/2022, số 07/QĐ-UBND ngày 05/01/2023, số 956/QĐ-UBND ngày 29/6/2023, số 1279/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án, như sau:

1.2. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh giảm đối với hộ bà Bạch Thị Cúc là 851.327.574 đồng, cụ thể:

- + Giảm kinh phí bồi thường về đất: 784.245.000 đồng;
- + Giảm kinh phí bồi thường, hỗ trợ về tài sản: 51.782.574 đồng;
- + Giảm kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà: 10.800.000 đồng;
- + Giảm kinh phí di chuyển chỗ ở: 4.500.000 đồng.

1.4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh giảm đối với hộ ông Vũ Hữu Ngừng là 1.135.756.943 đồng, cụ thể:

- + Giảm kinh phí bồi thường về đất: 677.320.000 đồng;
- + Giảm kinh phí bồi thường, hỗ trợ về tài sản: 417.036.943 đồng;
- + Giảm kinh phí hỗ trợ tiền thuê nhà: 32.400.000 đồng;
- + Giảm kinh phí di chuyển chỗ ở: 9.000.000 đồng.

....

5. Về phương án bố trí tái định cư

Điều chỉnh giảm 05 lô đất tái định cư đối với 04 hộ gia đình, cá nhân đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 13/4/2022, cụ thể các hộ dân sau:

-;
- Hộ bà Bạch Thị Cúc: điều chỉnh giảm 01 lô đất tái định cư;
- Hộ ông Vũ Hữu Ngừng: điều chỉnh giảm 02 lô đất tái định cư”.

IV. Kết quả đối thoại:

Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch UBND tỉnh giao; Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức hội nghị đối thoại với công dân. Tại buổi đối thoại: ông Vũ Hữu Ngừng cùng con gái Vũ Thị Huệ thừa nhận diện tích đất gia đình bị thu hồi nằm trong diện tích được UBND xã Yên Mỹ giao thâu năm 1995 cho ông Bạch Văn Cộng và đề nghị giao 03 lô đất ở tái định cư tại thị trấn Vôi (không đồng ý với vị trí tại xã Xương Lâm), không thống nhất với Quyết định cưỡng chế thu hồi đất, quyết định thu hồi, phê duyệt phương án bồi thường GPMB (đợt 8); Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang có quan điểm việc khiếu nại và đề nghị của công dân là không có cơ sở giải quyết.

V. Nhận xét, kết luận và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:

1. Nhận xét, kết luận:

Căn cứ vào hồ sơ tài liệu hiện có, thấy:

1.1. Toàn bộ diện tích đất 2.212 m² thuộc thửa số 247, tờ bản đồ số 26 đo đạc năm 1993 của thị trấn Vôی nguồn gốc do ông Bạch Văn Cộng nhận giao thầu năm 1995 (có biên bản giao thầu cùng các phiếu thu tiền thể hiện nộp thầu) trong đó ông Vũ Hữu Ngừng sử dụng diện tích 818,4 m² (nay điều chỉnh là 784,0 m²) và bà Bạch Thị Cúc sử dụng diện tích 1.395,0 m² vào mục đích nông nghiệp (có một phần diện tích ông Ngừng làm nhà ở), không bị chính quyền địa phương ngăn chặn cho đến khi Nhà nước thu hồi đất. Đối chiếu với quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang, sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 của UBND tỉnh, diện tích đất 2.212 m² là đất công ích do UBND thị trấn Vôی quản lý.

Toàn bộ diện tích đất này là đất công ích, không đủ điều kiện công nhận, cấp giấy CNQSD đất ở hoặc đất trồng cây lâu năm, theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; nên khi thu hồi đất để thực hiện Dự án, không đủ điều kiện bồi thường về đất, không đủ điều kiện bố trí tái định cư, theo quy định tại khoản 1 Điều 76, Điều 86 Luật Đất đai năm 2013 và tài sản hình thành trên toàn bộ diện tích đất này không đủ điều kiện bồi thường quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Đất đai năm 2013 mà chỉ được hỗ trợ mức 50% theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 19 Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang.

Do đó, việc UBND huyện Lạng Giang ban hành Quyết định thu hồi đất, phê duyệt PABT, GPMB (đợt 8) cùng ngày 13/4/2022: số 803/QĐ-UBND, số 804/QĐ-UBND (trong đó tính toán bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất, bố trí đất tái định cư) đối với diện tích đất trên cho ông Vũ Hữu Ngừng và bà Bạch Thị Cúc, là không đúng theo quy định pháp luật.

Đến nay, UBND huyện đã điều chỉnh loại đất thu hồi, phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (trong các Quyết định: số 803/QĐ-UBND, số 804/QĐ-UBND cùng ngày 13/4/2022 của UBND huyện) tại Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 đối với 02 hộ dân trên theo quy định. Tuy nhiên, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang chưa điều chỉnh Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Vũ Hữu Ngừng cùng các Quyết định gia hạn thời gian thực hiện quyết định cưỡng chế thu hồi đất là không đảm bảo quy định - cần thu hồi, huỷ bỏ các quyết định này. Đồng thời, UBND huyện chưa xử lý dứt điểm số tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB cho bà Bạch Thị Cúc theo phương án không đúng quy định trước đây đã được duyệt.

Trách nhiệm những sai sót tồn tại trên thuộc về đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB lập hồ sơ thu hồi đất, lập PABT, GPMB, các cơ quan chuyên môn thuộc huyện có liên quan và lãnh đạo UBND huyện.

Quyết định số 8921/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu) là chưa đảm bảo theo quy định.

1.2. Việc ông Vũ Hữu Ngừng đề nghị giao cho ông 03 lô đất tái định cư, mỗi lô 120 m² tại vị trí thị trấn Vôi là không có cơ sở giải quyết, vì: diện tích đất 915,4 m² thuộc thửa số 144, tờ số 75 bản đồ trích lục GPMB bị thu hồi gia đình ông có diện tích 784,0 m² là đất công ích do UBND thị trấn Vôi quản lý, không đủ điều kiện công nhận đất ở hoặc đất trồng cây lâu năm và diện tích 131,4 m² đất trồng cây lâu năm (theo số liệu tại Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND huyện), chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận cấp giấy CNQSD đất ở hoặc chuyển mục đích sang đất ở nên không đủ điều kiện bố trí đất tái định cư theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang, được sửa đổi bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh.

2. Đề xuất giải quyết:

Căn cứ khoản 2 Điều 21; điểm h khoản 2 Điều 40 Luật Khiếu nại năm 2011; khoản 1 Điều 76, Điều 86, khoản 2 Điều 92 Luật Đất đai năm 2013; Điều 3, điểm a khoản 4 Điều 13, điểm b khoản 4 Điều 19, Điều 21, khoản 9 Điều 29 Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang (khoản 2 Điều 1 Quyết định số 70/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh); khoản 2 Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, với nội dung:

2.1. Việc ông Vũ Hữu Ngừng đề nghị giao cho gia đình ông 03 lô đất ở, mỗi lô diện tích 120 m² tại vị trí khu dân cư thị trấn Vôi (không nhất trí với việc bố trí đất ở vị trí tại xã Xương Lâm) là không có cơ sở để giải quyết.

2.2. Giao Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang:

- Thu hồi, huỷ bỏ Quyết định số 8921/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

- Huỷ bỏ các Quyết định của Chủ tịch UBND huyện: số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 về việc cưỡng chế thu hồi đất; số 4787/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 (lần 1); số 7985/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện (lần 2); số 8713/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện (lần 3); số 2297/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 về việc gia hạn thời gian thực hiện (lần 4).

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng xem xét xử lý dứt điểm số tiền kinh phí bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa số 143, tờ số 75 bà Bạch Thị Cúc đã nhận không đúng quy định để thực hiện theo đúng phương án đã được điều chỉnh tại Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND huyện Lạng Giang.

2.3. Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc báo cáo đề xuất Thường trực Huyện uỷ cho ý kiến thu hồi, phương án bồi thường GPMB đối với 02 hộ dân trên không đúng quy định (dẫn đến phải điều chỉnh) cũng như việc giải quyết đơn thư không đúng, gây phức tạp tình hình; đồng thời tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung tham mưu chưa đúng quy định nêu trên.

Nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 667/UBND-TCD ngày 22/02/2022 về việc thực hiện tốt quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại và Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 10/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang được giải quyết như sau:

1. Việc ông Vũ Hữu Ngừng đề nghị giao cho gia đình ông 03 lô đất ở, mỗi lô diện tích 120 m² tại vị trí khu dân cư thị trấn Vôi (không nhất trí với việc bố trí đất ở vị trí tại xã Xương Lâm) là không có cơ sở để giải quyết.

2. Giao Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang:

2.1. Thu hồi, huỷ bỏ Quyết định số 8921/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Vũ Hữu Ngừng, trú tại tổ dân phố Toàn Mỹ, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (lần đầu).

2.2. Huỷ bỏ các Quyết định của Chủ tịch UBND huyện: số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 về việc cưỡng chế thu hồi đất; số 4787/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện Quyết định số 3898/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 (lần 1); số 7985/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện (lần 2); số 8713/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 về việc gia hạn thời gian thực hiện (lần 3); số 2297/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 về việc gia hạn thời gian thực hiện (lần 4).

2.3. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và đơn vị làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng xem xét xử lý dứt điểm số tiền kinh phí bồi thường, hỗ trợ

về đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa số 143, tờ số 75 bà Bạch Thị Cúc đã nhận không đúng quy định để thực hiện theo đúng phương án đã được điều chỉnh tại Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND huyện Lạng Giang.

3. Yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc báo cáo đề xuất Thường trực Huyện uỷ cho ý kiến thu hồi, phương án bồi thường GPMB đối với 02 hộ dân trên không đúng quy định (dẫn đến phải điều chỉnh) cũng như việc giải quyết đơn thư không đúng, gây phức tạp tình hình; đồng thời, tổ chức kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan đến nội dung tham mưu chưa đúng quy định nêu trên.

Nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 667/UBND-TCD ngày 22/02/2022 về việc thực hiện tốt quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại và Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 10/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 2. Ông Vũ Hữu Ngừng có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang và ông Vũ Hữu Ngừng; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTr CP, TCD TW;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ô Pích;
- BNC Tỉnh uỷ; UBKT Tỉnh uỷ;
- VP UBND tỉnh:
 - + LĐVP;
 - + Công TTĐT tỉnh;
 - + Lưu: VT, TCD (03).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ô Pích